

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2822/BHXH-BT

*V/v tiền lương đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với người quản lý và
cán bộ chuyên trách đảng, đoàn thể tại công ty TNHH một thành
viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ*

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2016

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ quy định tại Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14/12/2004 của Ban Chấp hành Trung ương về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) từ ngày 01/01/2016 như sau:

1. Phạm vi

Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN đối với người quản lý chuyên trách, Bí thư đảng ủy chuyên trách; Phó Bí thư đảng ủy, Chủ tịch công đoàn chuyên trách tại công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, bao gồm:

1.1. Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty, công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con.

1.2. Công ty TNHH một thành viên độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Đối tượng

2.1. Người quản lý công ty chuyên trách, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty; Thành viên Hội đồng thành viên; Trưởng ban kiểm soát; Kiểm soát viên; Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng (không bao gồm Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng làm việc theo hợp đồng lao động).

2.2. Bí thư đảng ủy chuyên trách; Phó Bí thư đảng ủy, Chủ tịch công đoàn chuyên trách.

3. Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN

3.1. Đối tượng nêu tại Mục 1, Điểm 2.1 Công văn này là hệ số mức lương quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ tính theo mức lương cơ sở do Chính phủ quy định từng thời kỳ.

3.2. Đối tượng nêu tại Mục 1, Điểm 2.2 Công văn này: Đối với Bí thư đảng ủy chuyên trách áp dụng bảng lương của Tổng giám đốc, hoặc Giám đốc; Phó Bí thư đảng ủy, Chủ tịch công đoàn chuyên trách áp dụng bảng lương của Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc tại Điểm 3.1 Mục này.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. BHXH các tỉnh, thành phố: Rà soát, đối chiếu đối tượng, tiền lương đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN để thông báo, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh tiền lương đóng theo đúng quy định.

4.2. Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam: Ban Thu chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện thu, đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN đối với BHXH địa phương, đơn vị theo đúng quy định và hướng dẫn tại văn bản này.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về BHXH Việt Nam để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, BT (05b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Liệu